

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TP. PHAN RANG - THÁP CHÀM
TỈNH NINH THUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 07/2018/HS-ST

Ngày: 06/3/2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHAN RANG - THÁP CHÀM
TỈNH NINH THUẬN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Anh Trang

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Mai Tuấn và bà Phạm Đình Thị Minh Nguyệt

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thùy Vân – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Phan Rang - Tháp Chàm.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Rang - Tháp Chàm tham gia phiên tòa: Ông Từ Sỹ Trần Thuyết - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 3 năm 2018, tại hội trường Tòa án nhân dân thành phố Phan Rang - Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 11/2018/HSST ngày 06 tháng 02 năm 2018 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 09/2018/QĐXXST - HS ngày 23 tháng 02 năm 2018 đối với bị cáo:

Họ và tên: **LÊ THÁI T**, sinh năm 1994 tại Ninh Thuận; Nơi đăng ký HKTT: thôn L 1, xã A, huyện NP, tỉnh Ninh Thuận; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nam; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ văn hóa: 6/12; Con ông Lê Tài H, sinh năm 1971 và bà Phạm Thị Mỹ H, sinh năm 1973; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: bị Công an phường Kinh Dinh, thành phố Phan rang – Tháp chàm xử phạt 150.000^d tại Quyết định số 32/QĐ – CAP ngày 14/4/2012 về hành vi gây mất trật tự khu dân cư (đã nộp xong ngày 27/8/2012); bị Công an thành phố Phan rang Tháp chàm xử phạt 1.000.000^d tại Quyết định số 488/QĐ – XPHC ngày 21/10/2013 về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy (đã nộp xong 21/10/2013); bị Phòng PC 47 Công an tỉnh Ninh Thuận xử phạt 750.000^d tại Quyết định số 81/QĐ – XPVPHC ngày 31/12/2015 (đã nộp xong ngày 31/12/2015); Bị cáo bị bắt theo lệnh truy nã, tạm giữ ngày 11/12/2017, hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Phan Rang- Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận. *(có mặt tại phiên tòa).*

Người bị hại:

Cháu Trần Đăng Kh, sinh ngày 24/9/2007 *(vắng mặt)*

Người đại diện hợp pháp: ông Trần Châu Quốc L, sinh năm 1967 *(có đơn xin vắng mặt).*

Địa chỉ: Khu phố 6, phường K, thành phố P, Ninh Thuận.

Cháu Trần Gia B, sinh ngày 22/3/2010 *(vắng mặt)*

Người đại diện hợp pháp: bà Nguyễn Ngọc Linh Tr, sinh năm 1987 (có đơn xin vắng mặt).

Địa chỉ: Khu phố 2, phường K, thành phố P, Ninh Thuận.

Người làm chứng:

1. Bà Vũ Thị Bích Th, sinh năm 1959 (vắng mặt)

Địa chỉ: Khu phố 2, phường K, thành phố P, Ninh Thuận.

2. Ông Phan Thành S (Xệ), sinh năm 1997 (vắng mặt)

Địa chỉ: Khu phố 5, phường Đ, thành phố P, Ninh Thuận

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Theo bản Cáo trạng: Do cần tiền tiêu xài cá nhân nên trong thời gian từ ngày 28 tháng 10 năm 2017 đến ngày 05 tháng 11 năm 2017, Lê Thái T đã thực hiện 02 lần cướp giật tài sản trên địa bàn thành phố Phan Rang- Tháp Chàm, cụ thể như sau:

Lần thứ nhất: Khoảng 17 giờ ngày 28/10/2017, Lê Thái T điều khiển xe mô tô biển số: 85R4- 0416 từ nhà ở Thôn L, xã A, huyện NP, tỉnh Ninh Thuận đến địa bàn thành phố Phan Rang- Tháp Chàm tìm nhà nào sơ hở để chiếm đoạt tài sản. Khi chạy đến hẻm 17 đường Võ Thị Sáu, thuộc khu phố 6, phường K, T phát hiện nhà ông Trần Châu Quốc L mở cửa không khóa nên T dừng xe bên ngoài đường đi vào trong nhà ông L thấy cháu Trần Đăng Kh, sinh năm 2007 (*Là con của ông L*) đang cầm 01 máy tính bảng hiệu Sam Sung Galaxy Tab E, màu đen ngồi chơi, trên bàn trước mặt cháu Kh có để 01 điện thoại di động hiệu Sam Sung Galaxy J3, màu vàng. Thấy vậy, T đi đến giật lấy 01 máy tính bảng của cháu Kh đang cầm trên tay và lấy 01 điện thoại đang để trên bàn rồi nhanh chóng đi ra ngoài lên xe tẩu thoát, cháu Kh sợ quá chạy vào nhà nói với ông L: “*Nó lấy điện thoại của con*”, ông L nghe con nói vậy liền chạy ra đuổi theo nhưng không kịp. Số tài sản lấy được, T đem về nhà cất giấu sử dụng, sau đó T tức giận bạn gái nên tự đập bể 01 cái máy tính bảng.

Lần thứ hai: Khoảng 19 giờ ngày 05/11/2017, Lê Thái T điều khiển xe mô tô biển số: 85R4- 0416 từ nhà đến địa bàn thành phố Phan Rang- Tháp Chàm tìm nhà nào sơ hở để chiếm đoạt tài sản. Khi chạy đến trước số nhà: 287/27 đường Thống Nhất của bà Vũ Thị Bích Th, T phát hiện cổng cửa nhà bà Th đang mở cửa không khóa nên T dừng xe bên ngoài đường đi vào trong nhà bà Th để tìm tài sản lấy trộm. Khi đi vào phòng khách, T thấy cháu Trần Gia B, sinh năm 2010 (*Là cháu ngoại của bà Th*) đang ngồi ăn cơm trên ghế, có để 01 máy tính bảng hiệu Ipad Mini 2 màu trắng bạc, có ốp lưng màu xanh hình Đôrêmon trên mặt bàn. T quan sát không thấy ai trong nhà nên T hỏi cháu B: “*Cho chú mượn điện thoại*”, rồi nhanh tay lấy 01 máy tính bảng nêu trên bỏ chạy ra ngoài. Cùng lúc này, bà Th đang ở dưới bếp trong nhà nghe thấy tiếng nói của người lạ nên chạy lên thì đã thấy T bỏ chạy nên bà Th và cháu B chạy đuổi theo nhưng T đã lên xe tẩu thoát. Sau khi chiếm đoạt được tài sản nêu trên, T nhờ anh Phạm Thành S (*Tên gọi khác: Xệ*) sinh

năm 1997 đem đi thế chấp được số tiền 1.000.000^d, số tiền này T đã tiêu xài cá nhân hết. Khi thực hiện hành vi cướp giật tài sản, Lê Thái T bị Camera nhà bà Vũ Thị Bích Th ghi lại.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Lê Thái T đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Tại các biên bản định giá tài sản số 101 ngày 08/11/2017; Số 110 ngày 20/12/2017 và số 05 ngày 20/01/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự của thành phố Phan Rang- Tháp Chàm, xác định: 01 máy tính bảng hiệu Ipad Mini 2 màu trắng bạc, trị giá 4.900.000^d; 01 máy tính bảng hiệu Samsung Galaxy Tab E màu đen, trị giá 2.500.000^d; 01 điện thoại di động, hiệu Samsung J3 màu vàng, trị giá 2.400.000^d.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn nguyên quan điểm truy tố, hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Cướp giật tài sản”.

Tại Cáo trạng số 14/CT-KSPR ngày 06/02/2018 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Rang - Tháp Chàm truy tố bị cáo Lê Thái T về tội “Cướp giật tài sản” theo khoản 1 điều 136 Bộ luật Hình sự;

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: đề nghị HĐXX áp dụng khoản 1 điều 136; điểm b, o, p khoản 1 điều 46; điểm g, h khoản 1 điều 48 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo từ 15 đến 18 tháng tù.

Xử lý vật chứng: Cơ quan điều tra giao trả cho cháu B 01 máy tính bảng hiệu Ipad Mini 2 màu trắng bạc; Đối với 01 chiếc xe mô tô biển số: 85R4- 0416, được xác định là tài sản của ông Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1947, trú tại: Khu phố 10, thị trấn P, huyện NP, tỉnh Ninh Thuận. Khi Lê Thái T sử dụng làm phương tiện phạm tội ông Đ không biết nên Cơ quan điều tra không tịch thu sung quỹ Nhà nước.

Về dân sự: Quá trình điều tra, bà Phạm Thị Mỹ H (*Mẹ ruột của Lê Thái T*) đã tự nguyện thỏa thuận bồi thường xong cho gia đình cháu Trần Đăng Kh, số tiền 4.000.000^d và 01 điện thoại di động hiệu Sam Sung Galaxy J3, màu trắng, gia đình cháu Kh không yêu cầu gì thêm.

Đối với hành vi của Phạm Thành S (*Tên gọi khác: Xệ*), do không biết tài sản đem đi thế chấp là tài sản do Lê Thái T cướp giật mà có nên Cơ quan điều tra không đề nghị xử lý hình sự.

Bị cáo nói lời sau cùng: “ xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo”.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa; Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Cơ quan điều tra Công an Thành phố Phan rang – Tháp chàm, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Phan rang – Tháp chàm, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người bị hại và đại diện hợp pháp của người bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, Quyết định của

Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, Quyết định tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Bị cáo Lê Thái T là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, lợi dụng sơ hở của chủ tài sản đã nhanh chóng công khai chiếm đoạt tài sản một cách nhanh chóng và tẩu thoát. Bị cáo đã thực hiện 02 vụ cướp giật tài sản của cháu Trần Gia B 01 máy tính bảng hiệu Ipad Mini 2 màu trắng bạc và chiếm đoạt của cháu Trần Đăng Kh 01 điện thoại di động hiệu Sam Sung Galaxy J3, màu trắng và 01 máy tính bảng hiệu Samsung Galaxy Tab E màu đen. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại, người làm chứng về thời gian, địa điểm thực hiện hành vi phạm tội, phù hợp với tang vật của vụ án và các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ. Do giá trị tài sản bị chiếm đoạt được xác định 9.800.000^d (*Chín triệu tám trăm ngàn đồng*) nên Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Phan rang – Tháp chàm truy tố bị cáo về tội “Cướp giật tài sản” theo khoản 1 điều 136 Bộ luật Hình sự 1999 (sửa đổi bổ sung năm 2009) là có căn cứ, đúng pháp luật.

Xét bị cáo ý thức được tài sản có chủ sở hữu nhưng với bản tính tham lam, tư lợi cao, đã bất chấp chiếm đoạt nhằm mục đích sử dụng cá nhân. Hành vi của bị cáo thể hiện sự táo bạo, liều lĩnh, quyết tâm cao, đã trực tiếp xâm hại đến quyền sở hữu tài sản của người khác, làm mất trật tự trị an tại địa phương, gây tâm lý hoang mang bất an trong cộng đồng dân cư và thuộc trường hợp nghiêm trọng. Bị cáo thể hiện ý thức chấp hành pháp luật không tốt, mặc dù bị cáo có tiền sự đã được xóa nhưng đây là điểm để đánh giá về nhân thân khi quyết định hình phạt đối với bị cáo. Đồng thời, sau khi phạm tội lại bỏ trốn gây khó khăn cho công tác điều tra, do đó cần xử phạt nghiêm khắc.

[3] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo đã hai lần thực hiện hành vi phạm tội, mỗi lần đều đủ yếu tố cấu thành tội phạm và trong vụ án bị cáo thực hiện hành vi phạm tội đối với trẻ em nên phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “phạm tội nhiều lần”, “phạm tội đối với trẻ em” theo quy định tại điểm g, h khoản 1 điều 48 Bộ luật Hình sự.

[4] Các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được áp dụng cho bị cáo như sau: thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tác động gia đình bồi thường thiệt hại cho người bị hại, tự thú khai ra hành vi cướp giật ngày 28/10/2017 khi tội phạm xảy ra nhưng chưa biết ai là thủ phạm được quy định tại điểm b, o, p khoản 1 điều 46 Bộ luật Hình sự.

Trên cơ sở căn cứ vào tính chất, mức độ thực hiện hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, xem xét đến nhân thân bị cáo xét cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian, chấp hành hình phạt tù có thời hạn như đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa là cần thiết để răn đe, tác dụng giáo dục, đấu tranh phòng chống tội phạm. Đồng thời, ngoài hình phạt chính theo quy định tại khoản 5 điều 136 Bộ luật Hình sự bị cáo còn có thể chịu hình phạt bổ sung là phạt tiền nhưng xét bị cáo không có tài sản riêng do đó không cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung phạt tiền đối với bị cáo.

Đối với hành vi của Phạm Thành S và 01 chiếc xe mô tô biển số 85R4- 0416 của ông Nguyễn Văn Đ, quan điểm xử lý của Cơ quan điều tra là có căn cứ nên không đề cập đến.

[5] Trách nhiệm dân sự: Cơ quan điều tra đã thu hồi và trả lại cho cháu Trần Gia B 01 máy tính bảng hiệu Ipad Mini 2 màu trắng bạc và cháu Trần Đăng Kh đã nhận số tiền số tiền 4.000.000^d và 01 điện thoại di động hiệu Sam Sung Galaxy J3, màu trắng. Người bị hại và đại diện hợp pháp đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì khác nên không xem xét.

[6] Về án phí: Theo quy định tại điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 thì bị cáo phải chịu 200.000^d án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 điều 136; điểm b, o, p khoản 1 điều 46; điểm g, h khoản 1 điều 48 Bộ luật Hình sự 1999 (sửa đổi bổ sung năm 2009); điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự 2015; điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016.

Tuyên bố: Bị cáo Lê Thái T phạm tội “ Cướp giật tài sản”.

Xử phạt: Bị cáo Lê Thái T 24 (*Hai mươi bốn*) tháng tù . Thời hạn tù tính từ ngày bắt, tạm giữ (ngày 11/12/2017).

Về án phí: Bị cáo Lê Thái T phải nộp 200.000^d (*Hai trăm ngàn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo - quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (06/3/2018). Vắng mặt người bị hại, người đại diện hợp pháp của người bị hại - quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tổng đạt hợp lệ bản án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Ninh Thuận;
- VKSND T.P Phan rang- Tháp chàm;
- VKSND tỉnh Ninh Thuận;
- Công an T.P Phan rang- Tháp chàm;
- Sở tư pháp Ninh Thuận
- T.H.A hình sự, dân sự;
- Bị cáo, người bị hại; ĐDHPBH
- Lưu Án văn; hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Thị Anh Trang